

Bài thi môn: Kinh tế quốc tế

Chương trình 45 tiết (Đề số 18)

Thời gian làm bài: 60 phút

Họ và tên:..... Lớp:..... Số thứ tự:.....

**Ngày thi: Giảng đường thi: Năm học:
2006 - 2007**

Điểm		Chữ ký cán bộ chấm thi	Chữ ký cán bộ coi thi
Bằng số	Bằng chữ	Chữ ký cán bộ chấm thi 1:	Chữ ký cán bộ coi thi 1:
		Chữ ký cán bộ chấm thi 2:	Chữ ký cán bộ coi thi 2:

Phần I: Chọn câu trả lời đúng (2 điểm)

1. Quan hệ kinh tế quốc tế xuất hiện đầu tiên là:
 - a. Trao đổi quốc tế về vốn
 - b. Trao đổi quốc tế về sức lao động
 - c. Thương mại quốc tế
 - d. Trao đổi quốc tế về khoa học công nghệ
2. Cụ Ba đ- ợc xếp vào loại n- óc có:
 - a. Nền kinh tế chuyển đổi
 - b. Nền kinh tế đang phát triển
 - c. Nền kinh tế ch- a chuyển đổi
 - d. Nền kinh tế thị tr- ờng phát triển
3. Nền kinh tế tri thức sẽ giúp:
 - a. Phát triển trình độ kỹ thuật - công nghệ
 - b. Nâng cao trình độ đội ngũ cán bộ
 - c. Nâng cao trình độ tay nghề ng-ời lao động
 - d. Sử dụng có hiệu quả các nguồn lực
4. Giao dịch 3 bên là ph- ơng thức:
 - a. Giao dịch qua trung gian
 - b. Buôn bán đối l- u
 - c. Giao dịch tại sở giao dịch
 - d. Tái xuất khẩu
5. Nguyên tắc MFN là các bên tham gia trong quan hệ kinh tế th- ơng mại dành cho nhau những điều kiện - u đãi:
 - a. Kém hơn những - u đãi mà mình dành cho các n- óc khác
 - b. Cao hơn những - u đãi mà mình dành cho các n- óc khác
 - c. Không kém hơn những - u đãi mà mình dành cho các n- óc khác
 - d. Cả a, b, c
6. Trong chính sách th- ơng mại tự do, các nguyên tắc th- ờng đ- ợc áp dụng là:
 - a. Không phân biệt đối xử và không công khai, minh bạch
 - b. Phân biệt đối xử và không công khai, minh bạch
 - c. Không phân biệt đối xử và công khai, minh bạch

- d. Phân biệt đối xử và công khai, minh bạch
7. Chủ thể cung cấp vốn ODA là:
- a. Tổ chức kinh tế quốc tế
 - b. Chính phủ các nước
 - c. Công ty quốc tế
 - d. Cả a, b và c
8. Dòng vốn đầu tư quốc tế chuyển vào khu vực kinh tế chính phủ sẽ ảnh hưởng đến:
- a. Chính sách tài khóa quốc gia
 - b. Nợ nước ngoài của chính phủ
 - c. Nợ nước ngoài của t- nhân
 - d. Thị trường tài chính
9. Trên thị trường, nếu một sản phẩm nào đó có cung > cầu, trong dài hạn, các nhà đầu tư có thể:
- a. Đầu tư nhiều hơn cho sản phẩm đó
 - b. Giữ nguyên mức đầu tư cho sản phẩm đó
 - c. Chuyển đầu tư sang sản phẩm khác
 - d. Giảm đầu tư cho sản phẩm đó
10. Cơ sở pháp lý trong liên kết kinh tế quốc tế t- nhân là:
- a. Hợp đồng kinh tế
 - b. Hiệp định thương mại
 - c. Hiệp định chính phủ
 - d. Hợp đồng mua bán

Phần II: Chon câu trả lời đúng nhất (2 điểm)

1. Để tạo ra đặc điểm sản phẩm tri thức, cần phải đầu tư vào lĩnh vực:

 - a. Khoa học công nghệ
 - b. Giáo dục đào tạo
 - c. Công nghệ thông tin
 - d. Khoa học công nghệ và giáo dục đào tạo

2. Trong xu thế toàn cầu hóa, hoạt động sản xuất mang tính chất toàn cầu, thể hiện:

 - a. Phân công lao động quốc tế phát triển theo cả chiều rộng lẫn chiều sâu
 - b. Chuyên môn hóa sản xuất quốc tế phát triển
 - c. Các công ty quốc tế mở rộng hoạt động thông qua mở chi nhánh/đại diện tại các nước
 - d. Cả a, b, c

3. Mở cửa kinh tế quốc gia là do:

 - a. Xuất phát từ điều kiện chủ quan
 - b. Đòi hỏi từ thực tế khách quan
 - c. Tác động của xu thế toàn cầu hóa
 - d. Cả a, b và c

4. Một quốc gia áp dụng chính sách thương mại bảo hộ khi thị trường thế giới:

 - a. Biến động
 - b. Không biến động
 - c. ổn định
 - d. Cả b và c

5. Mức đặt cọc nhập khẩu phụ thuộc:

 - a. Mức độ điều tiết hay bảo hộ của nhà nước đối với từng hàng hoá
 - b. Giá trị hàng hoá nhập khẩu
 - c. Mối quan hệ với nước xuất khẩu
 - d. Cả a, b và c

6. Biện pháp phi tài chính tiền tệ nào thể hiện tính bảo hộ cao nhất:

 - a. Hạn chế số lượng
 - b. Mang tính kỹ thuật
 - c. Cấm xuất nhập khẩu
 - d. Hạn ngạch

7. Việt Nam phát hành trái phiếu chính phủ trên thị trường New York, sau đó chuyển giao cho Vinashin sử dụng. Bản chất của dòng vốn này là:
 - a. Chính phủ Việt Nam vay nợ nước ngoài
 - b. Chính phủ Việt Nam bảo lãnh cho Vinashin vay nợ nước ngoài
 - c. Vinashin vay nợ nước ngoài
 - d. Vinashin vay nợ nước ngoài có bảo lãnh
8. Hiện nay, khu vực hấp dẫn FDI nhất thế giới là:
 - a. Đông Âu
 - b. Châu Mỹ - Latinh
 - c. Châu Á - Thái Bình Dương
 - d. Bắc Mỹ
9. Khi cán cân thanh toán quốc tế của một quốc gia thâm hụt thì tỷ giá hối đoái có xu hướng:
 - a. ổn định
 - b. Tăng
 - c. Giảm
 - d. Không thay đổi
10. AFTA có mục đích là tạo ra:
 - a. Biểu thuế quan chung
 - b. Đồng tiền chung
 - c. Chính sách kinh tế chung
 - d. Thị trường thống nhất về hàng hóa, dịch vụ

Phân III: Chọn câu trả lời đúng/sai (1 điểm)

1. Kinh tế tri thức phát triển chỉ dựa trên tri thức và khoa học công nghệ hiện đại, với chủ thể của nền kinh tế là người lao động tri thức. Đúng hay sai?
2. Các nước chỉ áp dụng hoặc chính sách thương mại tự do hoặc chính sách thương mại bảo hộ. Đúng hay sai? ~~Đúng~~ Đúng hay sai?
3. Nguồn vốn ODA chỉ do các tổ chức tài chính quốc tế cung cấp. Đúng hay sai?
4. Khi ngân hàng thương mại niêm yết tỷ giá USD/VND = a/b thì tỷ giá mua USD bằng VND của ngân hàng là b và tỷ giá bán USD lấy VND của ngân hàng là a. Đúng hay sai?
5. Liên kết kinh tế quốc tế thường chịu sự tác động, điều tiết bởi chính sách kinh tế của chính phủ. Đúng hay sai?

Phân IV: Điền từ (cum từ) vào chỗ trống cho phù hợp (1 điểm)

1. Các công ty là thúc đẩy quá trình toàn cầu hóa
2. Chính sách thương mại tự do là chính sách thương mại
.....
.....
.....
3. Vốn quốc tế vào khu vực thường trừ phần vốn vay có sự bảo lãnh của chính phủ gánh nặng nợ cho chính phủ.
4. Liên kết kinh tế quốc tế là giải pháp trung hòa giữa
.....

Phần V: Ghép dữ liệu đã cho trong cột 2 với cột 1 cho phù hợp (0,5 điểm)

Cột 1

- a. Trao đổi hàng hoá có tính đến sự cân bằng về tổng giá trị hàng hoá là ph- ơng thức
- b. Tại , ng- ời ta có thể tiến hành giao dịch, ký kết hợp đồng mua bán
- c. là nơi diễn ra hoạt động mua bán các loại hàng hoá với khối l- ợng lớn
- d. Việc bán hàng đ- ợc thực hiện bởi các đại lý là ph- ơng thức
- e. Các bên đàm phán mua bán hàng hóa qua điện thoại là ph- ơng thức

a: ; b: ; c: ; d: ; e:

Cột 2

- 1. Sở giao dịch hàng hoá
- 2. Giao dịch qua trung gian
- 3. Hội chợ và triển lãm
- 4. Giao dịch thông th- ờng
- 5. Giao dịch đối l- u

Phần VI: Giải thích ngắn gọn các câu dưới đây (3 điểm)

1. Việt Nam có nên áp dụng chính sách th- ơng mại tự do có giới hạn đối với mặt hàng quần áo hay không? Tại sao?
2. Đầu t- quốc tế là giải pháp trung hòa giữa hai xu h- ống bảo hộ th- ơng mại và tự do th- ơng mại. Đúng hay sai? Tại sao?
3. Trong giai đoạn nền kinh tế h- ng thịnh, cung hàng hóa có xu h- ống tăng. Đúng hay sai?
Tại sao?
4. Đánh giá cơ hội của Việt Nam khi hội nhập kinh tế quốc tế.

cuu duong than cong . com

cuu duong than cong . com

cuu duong than cong. com

cuu duong than cong. com